

Tổng quan bảo hiểm y tế quốc gia

1. Chế độ bảo hiểm y tế quốc gia là một chế độ cho ta có thể an tâm được điều trị y tế。

- Tất cả những người sống tại Nhật bản phải vào Bảo hiểm y tế quốc gia 。 Bảo hiểm y tế quốc gia của Nhật bản theo cách nói chung ,gồm có "bảo hiểm y tế" cho người làm việc cho công ty và "bảo hiểm y tế quốc dân" cho tất cả những người khác 。
- Hệ thống bảo hiểm y tế quốc gia là một hệ thống nhằm mục đích hỗ trợ lẫn nhau để làm giảm gánh nặng chi phí y tế và chi tiêu cho các chi phí y tế khi bị bệnh hoặc bị thương

2. Vui lòng đăng ký tại Bộ phận Bảo hiểm Y tế Quốc gia tại thành phố của bạn。

(1) Thông báo đăng ký Bảo hiểm Y tế Quốc gia (trong vòng 14 ngày)

- Những người có thể thường trú và có tư cách cư trú trên 3 tháng và không tham gia bảo hiểm y tế công cộng khác ,phải tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia。(2012. 7. 9～)
- Ngay cả những người có thời gian lưu trú từ 3 tháng trở xuống cũng có thể đăng ký bằng cách xuất trình Giấy chứng minh được nhận làm việc quá 3 tháng hoặc Giấy chứng nhận tình trạng đang là học sinh。(2012. 7. 9～)
- Nếu bạn nghỉ việc và rút khỏi bảo hiểm y tế nơi công ty của bạn, bạn cần phải tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc dân , cũng là thuộc về 1 loại bảo hiểm y tế quốc gia 。

(2) Thông báo từ bỏ Bảo hiểm Y tế Quốc gia (trong vòng 14 ngày)

- Trong trường hợp trở về nước hoặc thay đổi Bảo hiểm vì chuyển đến một thành phố khác, hay tham gia bảo hiểm y tế tại nơi làm việc khác , hoặc có nhận chi phí phúc lợi nào đó, v.v., Vui lòng thông báo sẽ rút Bảo hiểm Y tế Quốc gia tại Bộ phận Bảo hiểm Y tế Quốc gia.

3. Khi bạn tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia, bạn sẽ được cấp.Thư xác nhận trình độ, v.v. .

(1) Giao Thư xác nhận trình độ, v.v.

Thư xác nhận trình độ, v.v. là một thẻ quan trọng để chứng minh rằng bạn là một người có bảo hiểm y tế khi bạn đi trị bệnh tại các bệnh viện.

(2) Cách xử lý Thư xác nhận trình độ, v.v.

- Vui lòng kiểm tra các nội dung , thí dụ như ngày hết hạn .
- Hãy giữ cẩn thận để không bị mất hoặc bị bẩn
- Xin vui lòng báo cáo khi bị mất hoặc bị hư hỏng.

4. Khi tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia, bạn có thể nhận được những lợi ích sau đây.

(1) Trợ cấp về chăm sóc giữ gìn sức khỏe

Nếu bạn xuất trình thẻ bảo hiểm tại cửa sổ bệnh viện, bạn có thể được điều trị dễ dàng với 30% chi phí y tế được liệt kê dưới đây. Về nguyên tắc, trẻ sơ sinh trước tuổi đi học và người già sẽ được giảm bớt tỷ lệ chi phí y tế .

⇒ 「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A1

- Điều trị bệnh và chấn thương
- Thuốc và thuốc chích cần thiết để điều trị
- Chi phí nhập viện

(2) Trợ cấp trường hợp chi phí y tế cao

Trường hợp chi phí y tế cao, bạn có thể được hoàn trả chi phí phần y tế vượt quá giới hạn theo đơn đăng ký thu nhập của bạn。

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A2

(3)Trợ cấp 1 số tiền Sinh con và chăm sóc trẻ em

Khi sinh con, bạn sẽ được trợ cấp 1 số tiền nhất định。

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A3

(4)Trợ cấp chi phí tang lễ

Khi bạn chết, chi phí tang lễ sẽ được trả。

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A4

5. Khi bạn tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia, nghĩa vụ thanh toán phí bảo hiểm (thuế) sẽ xảy ra.

- Để nhận được quyền lợi hỗ trợ bảo hiểm y tế quốc gia, bạn cần phải trả phí bảo hiểm (thuế). Nếu bạn quên trả tiền bảo hiểm hay vì mắc công mà không trả thì ngoài việc không thể bảo đảm nguồn lực tài chính cho Bảo hiểm Y tế Quốc gia mà bạn có thể không có khả năng hưởng được quyền lợi điều trị bảo hiểm y tế.
- Phí bảo hiểm (thuế) là một nguồn tài chính quan trọng để bảo vệ sức khỏe của bạn. Vui lòng thanh toán đúng theo ngày cố định.

© Xin lưu ý rằng những người không đóng phí bảo hiểm (thuế) trong hơn một năm mà không có trường hợp đặc biệt có thể phải thanh toán toàn bộ chi phí y tế tại quầy.

Phương pháp tính phí bảo hiểm (thuế)

Tùy theo khả năng trả tiền chi phí và hưởng lợi ích của phần Bảo Hiểm Y Tế , phần Hỗ trợ người cao tuổi, và phần Bảo Hiểm Chăm Sóc Điều Dưỡng. Phí bảo hiểm (thuế) sẽ là tổng số tiền được tính theo phương pháp sau ⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」B1

- ① Tỷ lệ đáp ứng (Nó thay đổi theo khả năng gánh chịu)
 - Hạn ngạch thu nhập → Tính theo thu nhập của năm trước của mỗi hộ gia đình
 - Hạn ngạch tài sản → Tính theo tài sản của từng hộ
- ② Phân bổ lợi nhuận (có biện pháp giảm thiểu cho những người có thu nhập thấp hơn) ⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」B2
 - Số ngạch bình quân người được bảo hiểm → Được tính theo số lượng người đăng ký, bất kể thu nhập và tuổi tác
 - Chia sẻ bình quân theo hộ gia đình → Tính toán đồng đều cho từng hộ gia đình

(Lưu ý) Cách tính phí bảo hiểm (thuế) tùy thuộc vào thành phố và thị trấn. Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với Phòng Bảo hiểm Y tế Quốc gia của thành phố bạn.

6. Tai nạn giao thông cũng được chi trả bởi Bảo hiểm Y tế Quốc gia.

- Nếu bạn bị thương từ một bên thứ ba, chẳng hạn như tai nạn giao thông, bạn có thể được điều trị với Bảo hiểm Y tế Quốc gia.
- Các chi phí phải trả khi dùng Bảo hiểm Y tế Quốc gia, Bảo hiểm Y tế Quốc gia sẽ thay mặt cho nạn nhân đòi lại số tiền đó.

~Vui lòng thông báo nếu sử dụng Bảo hiểm Y tế Quốc gia khi bị tai nạn giao thông~

7. Những người từ 40 tuổi trở lên, hãy khám sức khỏe, cụ thể mỗi năm một lần.

- Khám sức khỏe cụ thể và Chỉ Đạo bảo toàn sức khỏe cụ thể được triển khai từ năm 2008 nhằm kéo dài tuổi thọ khỏe mạnh của mọi người và ngăn chặn các chi phí y tế ngày càng tăng, và ngăn ngừa các bệnh về lối sống như ung thư, bệnh tim, đột quỵ, vv.
- Tồn phí cho các kỳ Khám sức khỏe y tế cụ thể ⇒「Danh sách lợi ích / đóng góp」B3
- Theo kết quả của kiểm tra sức khỏe cụ thể, lịch chỉ đạo về sức khỏe cụ thể sẽ được gửi đến những người cần cải thiện thói quen lối sống.

8. Hệ thống y tế cho người cao tuổi.

- Từ năm 2008, những người trên 75 tuổi được yêu cầu tham gia vào chế độ của hệ thống chăm sóc y tế cao tuổi.
- Về nguyên tắc, chi phí y tế của Hệ Thống Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi là 10% cho tổng chi phí y tế

9. Tài liệu này là một thông báo về Tổng Quan của Bảo Hiểm y tế quốc gia. Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với Phòng Bảo hiểm Y tế Quốc gia của thành phố bạn.

【Liên hệ】

Tên thành phố	
Tên bộ phận bảo hiểm y tế quốc gia	
Số điện thoại	

Danh sách trợ cấp / tổn phí (tính từ 2.12. 2024)

A. Trợ cấp

A1. Tỷ lệ chi phí tự chi trả:

Phân loại	Tỷ lệ
Dưới 6 tuổi	20%
Trên 6 tuổi và dưới 70 tuổi	30%
Trên 70 tuổi dưới 75 tuổi	20% ... những người không thuộc nhóm 30% 30% ... người có thu nhập xấp xỉ với lúc đi làm (xem A2 bên dưới)

A2. Giới hạn chi phí y tế cao (hàng tháng)

① Dưới 70 tuổi

Phân loại		Toàn thể hộ gia đình Y tế Quốc gia
Người có thu nhập cao	Tổng số tiền thu nhập sau khi khấu trừ phần tiền cơ bản của Hộ gia đình, còn có hơn 9.01 triệu yên	252,600 yên + (Chi phí y tế – 842,000 yên) × 1%
	Tổng số tiền thu nhập sau khi khấu trừ phần tiền cơ bản của Hộ gia đình, còn có hơn 6 triệu yên và dưới 9.01 triệu yên	167,400 yên + (Chi phí y tế – 558,000 yên) × 1%
Bình quân	Tổng số tiền thu nhập sau khi khấu trừ tiền cơ bản của Hộ gia đình vượt quá 2.1 triệu yên và 6 triệu yên trở xuống	80,100 yên + (Chi phí y tế – 267,000 yên) × 1%
	Tổng số tiền thu nhập sau khi khấu trừ cơ bản của Hộ gia đình có dưới 2,1 triệu yên .	57,600 yên
Người có thu nhập thấp	Hộ gia đình được miễn thuế cư trú	35,400 yên

② Từ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi

Phân loại		Đơn vị cá nhân (chỉ dành cho bệnh nhân ngoại trú)	Đơn vị hộ gia đình (kể cả nhập viện)
Xấp xỉ với lúc đi làm	Thu nhập chịu thuế, có trên 6.9 triệu yên	252,600 yên + (chi phí y tế - 842,000 yên) × 1%	
	Thu nhập chịu thuế, có trên	167,400 yên + (chi phí y tế - 558,000 yên) ×	

	n 3,8 triệu yên	1%	
	Thu nhập chịu thuế, có trên 1.45 triệu yên	80,100 yên + (chi phí y tế -267,000 yên) × 1%	
Bình quân	Thu nhập chịu thuế, có dư 1.45 triệu yên	18,000 yên	57,600 yên
Người có thu nhập thấp	Hộ gia đình được miễn thuế thành phố	8,000 yên	24,600 yên
	Hộ gia đình được miễn thuế thành phố ※1	8,000 yên	15,000 yên

※1 Hộ gia đình có thu nhập không đáp ứng được một số căn bản nhất định
Trong số hộ gia đình được miễn thuế thành phố,

A3. Tiền trợ cấp sinh và nuôi con

488,000 yên

(Sinh tại một cơ sở y tế có áp dụng chế độ trợ cấp y tế sản khoa là 500,000 yên)

A4. Chi phí tang lễ

50,000 yên

A5. Trường hợp bị tai nạn giao thông v.v...

Nếu bị thương v.v... do hành vi của bên thứ ba (bên gây hại) và phải điều trị bằng bảo hiểm y tế (Bảo hiểm y tế quốc gia, Bảo hiểm y tế cho người cao tuổi, Bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng...) thì hãy thông báo cho các công ty bảo hiểm tương ứng.

B. Chi phí tự chi trả:

B1. Tiền bảo hiểm (thuế)

Từ tháng 4 năm 2024, số tiền giới hạn trên của thuế/bảo hiểm hỗ trợ cho người cao tuổi đã tăng thêm 20,000 yên.

	① Tỷ lệ Khả năng đáp ứng		② Tỷ lệ Lợi ích	
	Tỷ lệ thu nhập	Tỷ lệ tài sản	Tỷ lệ bình quân người có bảo hiểm	Tỷ lệ bình quân của hộ gia đình
Phần của Bảo hiểm y tế	%	%	yên	yên
Phần Hỗ trợ người cao tuổi	%	%	yên	yên
Phần Bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng	%	%	yên	yên

※Mức giới hạn trên tiền thuế/bảo hiểm là giới hạn trên của tiền bảo hiểm(thuế) phải nộp, đối với những người có thu nhập trên một mức nhất định số tiền phí bảo hiểm (thuế) vẫn không thay đổi ngay cả khi thu nhập có cao hơn mức đã định. Mức giới hạn trên hiện tại trong Tỉnh là 1,060,000 yên (trong đó, 650,000 yên cho y tế, 240,000 yên cho hỗ trợ người cao tuổi, 170,000 yên cho chăm sóc điều dưỡng)

B2. Tỷ lệ giảm

○Chế độ giảm cho người có thu nhập thấp

Tỷ lệ giảm	Tiêu chí giảm
Giảm 70%	Tổng thu nhập (chủ hộ + người vô bảo hiểm) ≤ 430,000 yên※
Giảm 50%	Tổng thu nhập (chủ hộ + người vô bảo hiểm) ≤ 430,000 yên※ + 295,000 yên × số người được bảo hiểm
Giảm 20%	Tổng thu nhập (chủ hộ + người vô bảo hiểm) ≤ 430,000 yên※ + 545,000 yên × số người được bảo hiểm

※ Trường hợp số người có thu nhập từ tiền lương/lương hưu từ 2 người trở lên thì 430,000 yên + 100,000 yên × (số người có thu nhập từ tiền lương/lương hưu - 1)

○ Chế độ giảm cho trẻ chưa đi học

Trường hợp có trẻ chưa đi học 6 tuổi trở xuống thì giảm 50% số tiền theo tỷ lệ

○Chế độ giảm thuế cho người thất nghiệp không tự nguyện

Đối với những người dưới 64 tuổi phải nghỉ việc do nguyên nhân từ phía công ty (sa thải, phá sản...) thì từ ngày tiếp theo sau ngày nghỉ việc trong tháng đó đến cuối năm tài chính tiếp theo, tiền thuế thu nhập sẽ được giảm 70%

○Chế độ miễn giảm thuế trong thời kỳ trước và sau khi sinh

Miễn thuế đóng theo thu nhập và thuế bình quân đầu người cho sản phụ - là người đóng thuế, trong giai đoạn trước và sau khi sinh (4 tháng đối với đơn thai, 6 tháng đối với đa thai) tính từ ngày dự kiến sinh (hoặc tháng sinh)

B3. Số tiền tự trả cho các kỳ khám sức khỏe y tế đặc biệt

yên
